

CHÂU Á

Sóng đã lặng, gió đã dừng ?

Quả đúng như vậy, nếu chỉ chú ý đến thị trường chứng khoán và những dấu hiệu ngoài da

Võ Tá Hân

Singapore

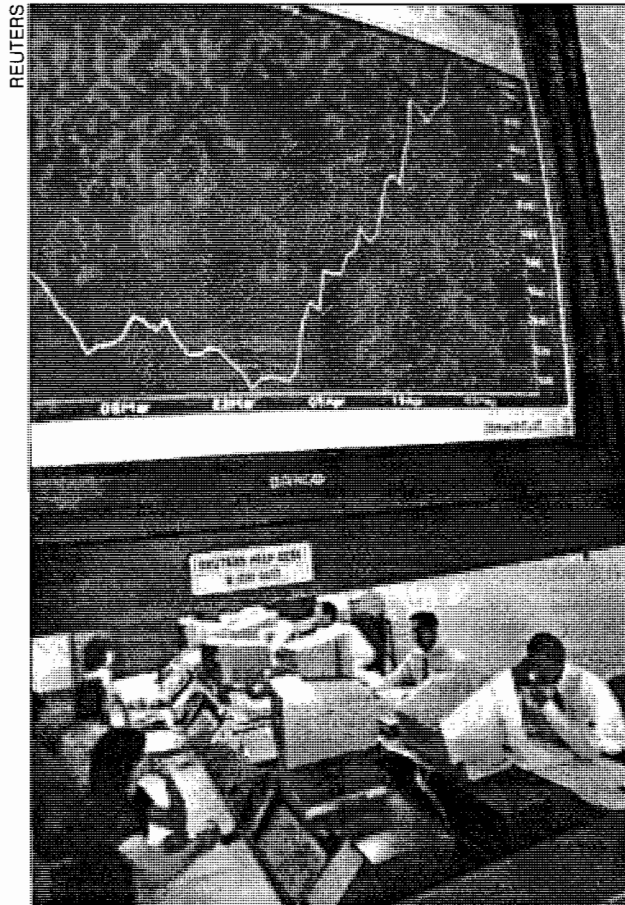
Trong vòng mấy tháng qua, nhiều dấu hiệu phần khởi đã xuất hiện trên bầu trời kinh tế châu Á. Đồng tiền của các nước và lãnh thổ tương đối đứng vững và mức lãi suất đã thấp xuống. Các báo nước ngoài không còn chạy chữ lớn trên trang nhất tin ngân hàng đóng cửa, quỹ dự trữ ngoại tệ khô cạn, đồng tiền phá giá và biểu tình chống đối...

Niềm tin hồi phục

Thị trường chứng khoán trong vùng cũng bốc lên mãnh liệt. Tám tháng qua, chỉ số thị trường chứng khoán tại Hàn Quốc, Hồng Kông, Thái Lan, Malaysia, Singapore và Indonesia đã tăng lên trung bình đến 170%. Ngay cả Quỹ Tiền tệ quốc tế, trong bản tường trình công bố hồi tháng tư, cũng cho rằng châu Á đang bắt đầu gượng dậy; điển hình nhất là Hàn Quốc với mức tăng trưởng dự đoán sẽ là 4,6% vào năm 2000.

Riêng tại Singapore, ngày 4-5-1999 chỉ số thị trường chứng khoán ST đã lên đến 1.931 điểm. Đây là lần đầu tiên chỉ số ST vượt quá con số 1.923 của hôm 1-7-1997, một ngày trước khi Thái Lan phá giá đồng baht và mở đầu cho cuộc khủng hoảng tài chính châu Á. Như vậy, sau đúng 22 tháng, thị trường chứng khoán Singapore đã đạt lại được vị trí trước khủng hoảng. (Dấu chỉ là một điểm nhỏ trên bản đồ châu Á - Thái Bình Dương, Singapore thường được xem như hàn thử biểu kinh tế của toàn vùng).

Thông thường, bao giờ thị trường chứng khoán cũng chuyển động trước khi kinh tế hồi phục. Khi giá trị của cổ phiếu tăng lên, người ta cảm thấy "giàu có" hơn và yên tâm mang tiền ra tiêu xài. Nhu cầu hàng hóa tăng lên, các công ty lại bỏ vốn ra đầu tư để tăng mức sản



Màn hình tại một công ty môi giới chứng khoán ở Kuala Lumpur cho thấy chỉ số chứng khoán tổng hợp của Malaysia đã vượt 700 điểm vào ngày 5-5. Đây là lần đầu tiên chỉ số này vượt mức 700 điểm kể từ tháng 4-1998.

Cơ cấu kinh tế của các nước và lãnh thổ châu Á có thể sẽ lung lay khi gặp một cơn bão tài chính khác vì không được chỉnh sửa cho vững chắc.

xuất, và ngân hàng cũng thoáng hơn trong việc cho vay, đổ thêm tiền vào thị trường. Vòng quay kinh tế cứ thế mà tăng tốc. Phải chăng bão đã qua và châu Á đang nhanh chóng hồi phục? Phải chăng cơn bệnh tương là ngặt nghèo chỉ là một cơn sốt nhẹ không có gì đáng ngại?

Yêu kém hãy còn đó

Nhưng nếu nhìn kỹ vấn đề thực sự còn nhiều điều đáng phải quan tâm. Trước hết, khi xem xét những biến chuyển trong vùng, chúng ta có thể nhận ra rằng dường như các khuyết điểm về cấu trúc kinh tế đã phơi bày rõ ràng trước đây chưa được sửa đổi tận gốc. Như thế có nghĩa là cơ

Trong bản tường trình công bố hồi tháng tư, Quỹ Tiền tệ quốc tế cho rằng châu Á đang bắt đầu gượng dậy.

cấu kinh tế của các nước và lãnh thổ vẫn không được chỉnh sửa cho vững chắc và còn có thể lung lay khi gặp một cơn bão khác.

Hàn Quốc chưa giải quyết được vấn đề cơ sở sản xuất công nghiệp dư thừa, khiến hàng hóa ứ đọng trầm trọng. Việc kết hợp các tập đoàn lớn lại với nhau còn gặp quá nhiều khó khăn vì phải đương đầu với sức mạnh của nghiệp đoàn. Thái Lan thì đang vướng mắc với bộ luật phá sản chưa thể thực thi được để xóa sạch bản cờ, buộc những công ty nặng nợ phải phá sản để bày cuộc chơi mới. Indonesia phải gồng mình chờ đợi kết quả cuộc bầu cử sắp tới và chưa có dấu hiệu khả quan gì là có thể cứu vãn hiện tình kinh tế ngày càng sa lầy do số thất nghiệp quá lớn. Malaysia lại bị những biện pháp kiểm soát ngoại tệ kèm hãm.

Mối liên hệ kinh tế toàn vùng với các cường quốc cũng chưa có dấu hiệu tiến triển. Viễn cảnh hồi phục kinh tế của Nhật - đầu tàu kinh tế châu Á - còn quá xa vời. Mức tăng trưởng kinh tế của Nhật trong năm nay vẫn yếu và các ngân hàng Nhật tiếp tục vướng mắc với những số nợ khó đòi cần thanh toán. Những biện pháp kích thích kinh tế do Chính phủ Nhật đề ra đã không hoàn toàn thành công và không thể kéo dài. Trong khi đó, sau những chuyển động tốt ban đầu, kinh tế châu Âu dường như đã khựng lại. Do đó, châu Á khó có thể dựa vào Nhật và châu Âu để ra khỏi các khó khăn kinh tế hiện tại.

Tuy nhiên, có thể nói rằng, nhờ sức mạnh của nền kinh tế Mỹ, châu Á đã gượng dậy một cách khá nhanh chóng. Trong thời gian qua, thị trường Mỹ vẫn rộng mở cho hàng hóa từ châu Á tràn vào, đến độ cán cân thương mại Mỹ bị thâm hụt nặng hơn bao giờ hết. Điều này

đã giúp các nền kinh tế châu Á lấy lại thế quân bình.

Mặt khác, thị trường chứng khoán Mỹ tiếp tục tăng vọt khiến một dòng vốn khổng lồ được chuyển về các nước khác, đặc biệt là vào các thị trường chứng khoán châu Á, đưa đến một sự gia tăng choáng ngợp. Nhưng đây lại sẽ là điểm yếu lớn nhất cho sự hồi phục kinh tế của châu Á. Nếu thị trường chứng khoán Mỹ sụt khoảng 30 % và kéo dài trong một thời gian, trước hết, người Mỹ sẽ giảm bớt tiêu thụ. Điều này sẽ dẫn đến việc các công ty sản xuất giảm bớt đầu tư và lượng hàng hóa nhập khẩu từ châu Á cũng sẽ giảm đi. Đồng thời, tiền đầu tư của Mỹ sẽ bị rút ra khỏi các thị trường chứng khoán châu Á, và như vậy, có thể dẫn đến một sự sụp đổ thị trường như đã xảy ra trong những ngày đầu khủng hoảng.

Cần tiếp tục thận trọng

Ngoài ra, chúng ta cũng không thể bỏ qua ảnh hưởng của các quỹ đầu cơ trong cuộc phục hồi kinh tế hiện tại. Bàn về dòng tiền đã chảy vào các thị trường châu Á trong vài tháng qua, một số các chuyên gia cho rằng hiện tượng này không khác gì hình thức mà các quỹ đầu cơ đã đổ tiền vào châu Á trước khi dẫn đến cuộc khủng hoảng 1997. Trong cuộc họp thường niên của Ngân hàng Phát triển châu Á tại Manila hồi đầu tháng 5, Bộ trưởng Tài chính Nhật Miyazawa đã lên tiếng cảnh cáo các nước và lãnh thổ trong vùng nên đặc biệt thận trọng đối với dòng tiền "đầu cơ" ngắn hạn đang đổ về châu Á. Ông Joseph Yam, người cầm đầu Cục Tiền tệ Hồng Kông cũng tỏ ý lo ngại rằng các cường quốc kinh tế phương Tây đã trở nên hời hợt trong vấn đề thắt chặt, kiểm soát hoạt động của các quỹ đầu cơ.

Nói như thế có nghĩa là những con điều hâu đầu cơ tiền tệ chưa hoàn toàn gãy cánh và vẫn còn có thể gây tổn hại nếu các nước và lãnh thổ trong vùng không biết đề phòng. Tuy nhiên, Thứ trưởng Tài chính Mỹ Edwin Truman nói, ông không tin các quỹ đầu tư có phần trách nhiệm về cuộc khủng hoảng tài chính châu Á vừa qua. Ông cho rằng khủng hoảng xảy ra là do các nền kinh tế trong vùng không được cấu trúc một cách vững chắc.

Cuối cùng, chúng ta cũng nên để ý để thấy rằng bản cơ kinh tế châu Á đang được vẽ lại. Một khi sóng lặng, gió dừng, sẽ có nhiều khuôn mặt chủ nhân mới hoàn toàn xa lạ sẽ xuất hiện. Trong thời kỳ khủng hoảng, khi các cổ phiếu được

thé chấp để vay tiền sụt giá, ngân hàng buộc phải bán tống bán tháo chúng đi để trả nợ. Nhiều tập đoàn đã không chịu đựng được để rồi công ty của họ đã bị mang ra bán lại cho người khác với giá rẻ mạt. Trong số những "người khác" này là những thể lực kinh doanh nước ngoài đã nhân cơ hội mua lại chủ quyền các công ty này và chiếm lĩnh thị trường.

Nếu các công ty cố gắng "gồng mình" qua cơn sóng gió và ngân hàng đã không bán cổ phiếu - thế chấp, thì giờ đây các cổ phiếu đó đã lên giá lại như mức "tiền khủng hoảng" và mọi người đều có thể... thơi thới hân hoan. Câu hỏi lớn mà nhiều người đặt ra liệu đây có phải là một tuyệt chiêu của phương Tây nhằm quay trở lại thống trị thị trường và kinh tế châu Á ?

Giai đoạn nguy kịch của châu Á đã qua, nhưng con đường hồi phục vẫn còn dài. Hiểu rõ lý do đã đưa đến cuộc khủng hoảng và tìm những biện pháp để sửa

đổi tận gốc rễ là phương cách duy nhất để vực dậy một nền kinh tế hầu có thể phát triển lâu dài. Nếu chỉ nhìn vào thị trường chứng khoán và những dấu hiệu bên ngoài để cho rằng cuộc khủng hoảng đã chấm dứt, không chịu tiếp tục thay đổi, hoặc chỉ áp dụng những phương thuốc ngoài da, bao có thể sẽ tái xuất hiện. Và có lẽ, bao sẽ tàn phá kinh hoàng hơn trước. ■